

Biên Hòa, ngày 02 tháng 7 năm 2018.

Số: 864/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1221/2018/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2018, giữa:

- *Người yêu cầu:*

+ Ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn 4, xã H, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

+ Bà Chu Thị H, sinh năm 1984

HKTT: Xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú: 65, tổ 1B, KP3, phường L, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Huy T và bà Chu Thị H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 24 quyển số 01/2005 ngày 23/8/2005 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Huy T và bà Chu Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung. Giao cháu Nguyễn Huy Trường S sinh ngày 11/3/2006 cho ông T nuôi dưỡng, chăm sóc; giao cháu Nguyễn Hương G, sinh ngày 02/8/2012 cho bà H nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà H, ông T được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Lệ phí HNGĐ-ST: Ông Nguyễn Huy T và bà Chu Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 007372 ngày 16/5/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Biên Hòa (2);
- THADS TP Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Dương sự (2);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Hùng